

Số: 439 /UBND-VHTT

Lâm Thao, ngày 04 tháng 4 năm 2023

V/v truyền thông về các kênh chính thức của DNVT di động trong quá trình chuẩn hoá thông tin thuê bao; tuyên truyền về phát triển kinh tế - xã hội; công tác chuyển đổi số tháng 4/2023; tuyên truyền triển khai công tác trẻ em và một số nội dung

Kính gửi:

- Ủy ban MTTQ huyện, các tổ chức chính trị- xã hội huyện;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện các Văn bản số: 237, 249, 250/ STTTT-TTBCXB của Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Phú Thọ về việc truyền thông về các kênh chính thức của DNVT di động trong quá trình chuẩn hoá thông tin thuê bao; tuyên truyền về phát triển kinh tế - xã hội; công tác chuyển đổi số tháng 4/2023; tuyên truyền triển khai công tác trẻ em và một số nội dung; Chủ tịch UBND huyện đề nghị Ủy ban MTTQ huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện, yêu cầu các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện một số nội dung sau:

**1.** Tuyên truyền thông rộng rãi tới người sử dụng dịch vụ viễn thông nhằm hạn chế tối đa hiện tượng các đối tượng lợi dụng việc doanh nghiệp thông báo (*qua nhắn tin, gọi điện*) đề nghị người sử dụng dịch vụ viễn thông di động chuẩn hoá thông tin để thực hiện các hành vi có dấu hiệu mạo danh lừa đảo, quảng cáo vi phạm pháp luật.

Người sử dụng dịch vụ viễn thông chỉ thực hiện theo các thông báo cập nhật, chuẩn hoá thông tin từ các kênh chính thức của các doanh nghiệp viễn thông di động sử dụng cho mục đích nhắn tin, gọi điện thông báo đề nghị chuẩn hóa thông tin thuê bao, chăm sóc khách hàng, tiếp nhận phản hồi (*không thực hiện theo các thông báo ngoài danh sách kênh chính thức của các doanh nghiệp*).

Danh sách kênh chính thức của các doanh nghiệp cụ thể như sau:

**a) Viettel**

- Tên hiển thị khi nhắn tin mời khách hàng chuẩn hóa thông tin thuê bao: **VIETTEL**
- Số điện thoại tổng đài chăm sóc khách hàng:
  - ✓ **198**
  - ✓ **18008098**

- Số điện thoại tổng đài gọi ra thông báo mời khách hàng chuẩn hóa thông tin thuê bao:
  - ✓ **0246 266 0198** (Tên hiển thị: **VIETTELCSKH**)
  - ✓ **0246 688 8098** (Tên hiển thị: **VIETTELCARE**)
- Tên ứng dụng (App) cập nhật thông tin thuê bao trên máy điện thoại di động thông minh: **My Viettel**
- Website cập nhật thông tin thuê bao: <https://viettel.vn/s/chtt>
- b) Vinaphone – VNPT**
- Tên hiển thị khi nhấn tin mời khách hàng chuẩn hóa thông tin thuê bao: **VinaPhone**
- Số điện thoại gọi ra thông báo mời khách hàng chuẩn hóa thông tin thuê bao:
  - ✓ **088800 1091**
  - ✓ **091100 1091**
  - ✓ Cuộc gọi hiển thị **VinaPhone**
- Tên ứng dụng (App) cập nhật thông tin thuê bao trên máy điện thoại di động thông minh: **My VNPT**
- Website cập nhật thông tin thuê bao: <http://my.vnpt.com.vn>
- c) MobiFone**
- Tên hiển thị khi nhấn tin mời khách hàng chuẩn hóa thông tin thuê bao: **MobiFone**
- Số điện thoại gọi ra thông báo mời khách hàng chuẩn hóa thông tin thuê bao: **9090**
- Tên ứng dụng (App) cập nhật thông tin thuê bao trên máy điện thoại di động thông minh: **My MobiFone**
- Website cập nhật thông tin thuê bao: <https://ttb.mobifone.vn>
- d) Vietnamobile**
- Số điện thoại gọi ra thông báo mời khách hàng chuẩn hóa thông tin thuê bao: **0921 667 667**
- Đường link truy cập website cập nhật thông tin thuê bao:  
<https://www.vietnamobile.com.vn/vietnamobileapps>
- e) Đông Dương - Itelecom**
- Tên hiển thị khi nhấn tin mời khách hàng chuẩn hóa thông tin thuê bao: **iTel**
- Số điện thoại tổng đài chăm sóc khách hàng: **0877 087 087**
- Số điện thoại gọi ra thông báo mời khách hàng chuẩn hóa thông tin thuê bao: **087902 8888**

- Tên ứng dụng (App) cập nhật thông tin thuê bao trên máy điện thoại di động thông minh: **myitel**

**g) ASIM**

- Tên hiển thị khi nhấn tin mời khách hàng chuẩn hóa thông tin thuê bao: **myLocal.vn**

- Số điện thoại gọi ra thông báo mời khách hàng chuẩn hóa thông tin thuê bao: **0899 096 854** (Tên hiển thị **LOCAL**)

- Tên ứng dụng (App) cập nhật thông tin thuê bao trên máy điện thoại di động thông minh: **myLocal.vn**

**h) WINTEL**

- Số điện thoại gọi ra thông báo mời khách hàng chuẩn hóa thông tin thuê bao:

✓ **0559 559 559**

✓ **559 558 558**

- Tên ứng dụng (App) cập nhật thông tin thuê bao trên máy điện thoại di động thông minh: **Wintel**

2. Tuyên truyền kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh quý I/2023 trên địa bàn tỉnh (*nội dung tuyên truyền gửi kèm theo*).

3. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền nhiệm vụ chuyển đổi số. Trong đó, tuyên truyền kết quả triển khai công tác chuyển đổi số; việc triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh... (*nội dung tuyên truyền gửi kèm theo*).

4. Tuyên truyền công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của Trung ương và của tỉnh trong tháng 4/2023. Tuyên truyền các giải pháp tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản theo Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ; các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mục tiêu Quốc gia; các hoạt động tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, sinh kế cho người lao động...

5. Tuyên truyền về chủ trương, biện pháp chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công năm 2023 theo Quyết định số 3262/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh. Trong đó, tập trung tuyên truyền các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm chỉ đạo, gồm: (1) Tập trung triển khai Nghị quyết số 61-NQ/TU ngày 13/10/2021 về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đẩy mạnh cải cách hành chính; (2) Đẩy mạnh phát triển sản xuất gắn với hình thành chuỗi giá trị dựa vào ứng dụng khoa học công nghệ, tạo động lực thúc đẩy kinh tế phát triển; (3) Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; điều hành linh hoạt ngân sách bảo đảm nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội; (4) Đẩy mạnh xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là về giao thông, đô thị, hạ tầng du lịch, khu cụm công nghiệp; (6) Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ, văn hóa xã hội; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, nâng cao đời sống cho Nhân dân; (7) Triển khai có hiệu quả các giải pháp quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó

hiệu quả với biên đổi khí hậu; (8) Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; giải quyết có hiệu quả khiếu nại, tố cáo và đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng; (9) Đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

**6. Tuyên truyền Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ năm 2023.** Trong đó, đẩy mạnh tuyên truyền các giá trị truyền thống, lịch sử, văn hóa của đất nước và con người Việt Nam được vun đắp, hình thành từ thời đại Hùng Vương đến thời đại Hồ Chí Minh; tập trung nêu bật những kết quả trong việc kế thừa, phát huy truyền thống văn hóa dân tộc, xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam qua hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, gắn với tuyên truyền những nội dung cốt lõi trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa và con người Việt Nam; đẩy mạnh tuyên truyền xây dựng các hệ giá trị Quốc gia; hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

- Tuyên truyền, giáo dục về ý nghĩa của Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, về truyền thống dựng nước và giữ nước hàng ngàn năm của dân tộc; thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với các Vua Hùng và các bậc tiền nhân - những người đã có công lao, đóng góp to lớn trong công cuộc đấu tranh, dựng xây và phát triển đất nước.

- Tuyên truyền, giới thiệu về truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng cùng những phong tục, tập quán tốt đẹp của đất nước, con người Việt Nam và vùng Đất Tổ; cổ vũ các tầng lớp Nhân dân trong nước và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài hướng về cội nguồn dân tộc, chung sức, đồng lòng xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp, văn minh.

- Tuyên truyền, quảng bá về các di sản văn hóa trên quê hương Đất Tổ và các di sản văn hóa đại diện của nhân loại được UNESCO vinh danh.

- Tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân trong và ngoài nước tham gia công tác xây dựng, tôn tạo Khu Di tích lịch sử Đền Hùng xứng tầm Di tích lịch sử đặc biệt cấp Quốc gia; nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và của Nhân dân trong hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, góp phần xây dựng các sản phẩm du lịch văn hóa đặc trưng của quê hương Đất Tổ, xây dựng thành phố Việt Trì trở thành thành phố lễ hội về với cội nguồn dân tộc Việt Nam, góp phần phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích các gia đình trên địa bàn tỉnh Phú Thọ có mâm cơm (do gia đình tự chuẩn bị) đảm bảo trang nghiêm, đậm ấm để tưởng nhớ, tri ân công đức tổ tiên chung của dân tộc trong ngày 10/3 âm lịch.

- Tuyên truyền, vận động người dân khi tham dự Giỗ Tổ Hùng Vương cần chấp hành tốt các nội quy, quy định; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh trong ứng xử, đón đồng bào và du khách về dự các hoạt động Giỗ Tổ Hùng Vương và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ.

- Tuyên truyền những cảm nhận, ấn tượng tốt đẹp của du khách khi tham gia Giỗ Tổ Hùng Vương và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ năm 2023; những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tham gia tổ chức, phục vụ Giỗ Tổ Hùng Vương.

- Tuyên truyền các hoạt động Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ tại Thành phố Việt Trì, Khu di tích lịch sử Đền Hùng và các huyện, thành, thị trong tỉnh, tập trung vào các hoạt động trọng tâm sau:

**Phần lễ:** Lễ giỗ Đức Quốc Tổ Lạc Long Quân và Dâng hương tưởng niệm Tổ Mẫu Âu Cơ ngày 25/4/2023 (*tức ngày 06/3 năm Quý Mão*); Lễ giỗ Tổ Hùng Vương và Dâng hoa tại Bức phù điêu “Bác Hồ nói chuyện với cán bộ, chiến sỹ Đại đoàn quân tiên phong” ngày 29/4/2023 (*tức ngày 10/3 năm Quý Mão*); Lễ dâng hương tưởng niệm các Vua Hùng của các huyện, thành, thị, các địa phương, các tổ chức và cộng đồng từ ngày 20/4 - 29/4/2023 (*tức từ ngày 01/3 - 10/3 năm Quý Mão*).

**Phần hội:** Khai mạc “Lễ hội Đền Hùng và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ năm 2023” và “Tuần lễ di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh”; Hội thảo quốc tế “Diễn đàn du lịch, văn hóa, di sản và sự phát triển bền vững Việt Nam”; Giải Bơi chải và trình diễn ván chèo đứng tại Hồ Công viên Văn Lang; hội chợ Du lịch Tây Bắc năm 2023 và Liên hoan Văn hoá Âm thực Đất Tổ; hội chợ triển lãm thương mại công thương vùng Đông Bắc - Phú Thọ; triển lãm “Di sản văn hóa, du lịch các vùng kinh đô Việt Nam”; hội trại văn hóa và Liên hoan văn nghệ quần chúng; lễ rước kiệu của các địa phương về Đền Hùng; hội thi gói nấu bánh chưng, giã bánh giầy; trình diễn đâm đuống, đánh trống đồng; múa Lân, Sư, Rồng; múa rối nước; trình diễn trang phục áo dài...

7. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về pháp luật, chính sách thực hiện quyền trẻ em; các chương trình, đề án về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em<sup>1</sup>. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của toàn xã hội về việc xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em; phổ biến các kiến thức, kỹ năng chăm sóc, bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực trẻ em trong gia đình, bạo lực trong trường học; phòng, chống tai nạn, thương tích, đặc biệt là đuối nước, tai nạn giao thông; hỗ trợ và chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh; hỗ trợ, can thiệp kịp thời cho trẻ em có nguy cơ và bị xâm hại, chăm sóc thay thế, ưu tiên chăm sóc thay thế tại môi trường gia đình cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Công khai, phổ biến rộng rãi Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (*số 111*) và các cơ quan có thẩm quyền để hỗ trợ người dân, trẻ em thực hiện tố giác hành vi xâm hại trẻ em.

8. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới. Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Interne, phát huy vai trò của cộng đồng dân cư tham gia chuyển đổi số để góp phần xây dựng nông thôn mới hiệu quả, bền vững. Thường xuyên nêu gương, biểu

<sup>1</sup> Luật trẻ em; Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện phát triển kinh tế - xã hội; các kế hoạch về công tác trẻ em do UBND tỉnh ban hành.

dương các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình; phát động rộng rãi các phong trào, các đợt thi đua tham gia hoạt động chuyên đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới xây dựng nông thôn mới thông minh.

**9.** Thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân, chủ xe, lái xe trong công tác đăng ký, đăng kiểm phương tiện. Tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn người dân các thông tin về đặt lịch đăng kiểm online, tra cứu phạt nguội, các lỗi phổ biến cần khuyến cáo để không bị từ chối khi đăng kiểm (không đầy đủ giấy tờ xe; xe bị hư hỏng không đảm bảo an toàn; tự ý thay đổi kết cấu, tổng thành xe; không tuân thủ yêu cầu lắp đặt thiết bị giám sát hành trình...).

**10.** Tuyên truyền việc triển khai các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ, ngày kỷ niệm trong tháng, như: Ngày toàn dân hiến máu tình nguyện (07/4); Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4); Ngày Quốc tế Lao động (01/5); Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5)...

Đề nghị Ủy ban MTTQ huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện; yêu cầu các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Sở TT&TT tỉnh;
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo HU;
- Như trên;
- CVP, PCVP HĐND&UBND huyện;
- Lưu VT, VHTT./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Đức Sáu**

## KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I/2023

(Ban hành tại Văn bản số 250/STTTT-TTBCXB ngày 31/3/2023 của Sở TT&TT)

Mặc dù chịu sức ép về lạm phát; thị trường bất động sản khó khăn về tính thanh khoản; xuất, nhập khẩu giảm so với cùng kỳ, tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự nỗ lực cố gắng khắc phục khó khăn của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và Nhân dân, kinh tế - xã hội quý I/2023 trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, sản xuất nông nghiệp ổn định, đảm bảo tiến độ gieo trồng vụ chiêm xuân; sản xuất công nghiệp duy trì tăng trưởng; tổng mức bán lẻ tăng mạnh, dịch vụ phục hồi nhanh, chỉ số giá được kiểm chế; an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Cụ thể như sau:

- **Tín dụng, ngân hàng:** Hoạt động ngân hàng bám sát Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 17/01/2023 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng trong năm 2023.

Ước đến hết 31/3/2023, nguồn vốn huy động trên địa bàn đạt 78.317 tỷ đồng, tăng 4.927 tỷ đồng (tăng 6,7%) so với cùng kỳ năm 2022, tăng 686 tỷ đồng (tăng 0,9%) so với cuối năm 2022.

Dư nợ cho vay trên địa bàn đạt 92.618 tỷ đồng, tăng 7.203 tỷ đồng (tăng 8,4%) so với cùng kỳ năm 2022, tăng 71 tỷ đồng (tăng 0,1%) so với cuối năm 2022.

- **Chỉ số giá tiêu dùng (CPI):** Những tháng đầu năm, giá các mặt hàng đồ uống, thực phẩm tăng khá cao, tuy nhiên nhờ giá xăng, dầu ổn định, chênh lệch giữa những lần điều chỉnh không đáng kể nên CPI được kiểm chế khá tốt, bình quân quý I/2023 tăng 4,5% so với bình quân cùng kỳ. Trong đó, đồ uống và thuốc lá tăng 10,12%; hàng hoá và dịch vụ khác tăng 8%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 7,31%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 7,14%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 5,35%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 4,72%; giáo dục tăng 3,91%; văn hoá, giải trí và du lịch tăng 3,67%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,91%;...

### - Đầu tư và xây dựng:

+ **Vốn đầu tư thực hiện:** Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn quý I/2023 ước đạt 8.907,5 tỷ đồng, tăng 22,2% so với quý cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn đầu tư của dân cư và tư nhân ước đạt 5.244,7 tỷ đồng, tăng 25,7%; vốn đầu tư thuộc ngân sách Nhà nước ước đạt 1.989,4 tỷ đồng, tăng 15,3%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 1.673,4 tỷ đồng, tăng 20,2%.

Vốn đầu tư thực hiện quý I/2023 thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 1.060,4 tỷ đồng, tăng 13,8% so với cùng kỳ; trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 696,6 tỷ đồng, tăng 15,7%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 267,8 tỷ đồng, tăng 9,8%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước đạt 95,9 tỷ đồng, tăng 12,2%.

+ Hoạt động xây lắp: Mặt bằng lãi suất của các tổ chức tín dụng ổn định; giá nguyên, vật liệu có xu hướng tăng nhưng cơ bản được kiểm soát đã tạo thuận lợi cho hoạt động xây dựng duy trì tăng trưởng 18,1% so với cùng kỳ (chưa loại trừ yếu tố giá). Trong đó, doanh nghiệp ngoài nhà nước ước tăng 26,1%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước tăng 32,6%;...

- **Hoạt động của doanh nghiệp:** Tính đến ngày 20/3/2023, toàn tỉnh có 208 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký đạt 1.300,9 tỷ đồng, giảm 5,5% về số doanh nghiệp và giảm 55% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước.

Trong kỳ, toàn tỉnh có 123 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, giảm 14,6% so với cùng kỳ. Số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động là 259 doanh nghiệp, tăng 8,8% so với cùng kỳ năm trước. Số doanh nghiệp gặp khó khăn phải làm thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động sản xuất kinh doanh là 12 doanh nghiệp (giảm 2 doanh nghiệp so với cùng kỳ).

#### - Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

+ **Nông nghiệp:** Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ đông 2022 - 2023 đạt 14,2 nghìn ha, giảm 3,8% so với vụ đông 2021 - 2022.

Vụ đông 2022 - 2023, tình hình sâu bệnh hại cây trồng được kiểm soát chặt chẽ, điều kiện thời tiết thuận nên năng suất các loại cây trồng đều đạt khá. Năng suất cây ngô vụ đông đạt 49,12 tạ/ha, tăng 0,6% so với cùng kỳ năm trước; năng suất cây khoai lang đạt 75,49 tạ/ha, tăng 0,5%; năng suất cây rau xanh các loại đạt 170,84 tạ/ha, tăng 0,6%; năng suất cây đỗ tương đạt 18,7 tạ/ha; năng suất cây đậu các loại đạt 11,67 tạ/ha; năng suất cây lạc đạt 17,89 tạ/ha.

Sản lượng ngô vụ đông năm 2022 - 2023 đạt 31,6 nghìn tấn, giảm 8,9% so với cùng vụ năm trước; sản lượng khoai lang đạt 2,5 nghìn tấn, giảm 17,5%; sản lượng cây rau các loại đạt 97,9 nghìn tấn, giảm 2,1%; sản lượng cây đỗ tương đạt 28,42 tấn; sản lượng cây lạc đạt 45,71 tấn; sản lượng cây đậu các loại đạt 6,65 tấn;...

Sản xuất vụ xuân 2023 diễn ra trong điều kiện thời tiết cơ bản thuận lợi; dưới sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp, các ngành diện tích gieo cấy lúa được đảm bảo theo kế hoạch đề ra và theo đúng khung lịch thời vụ. Tổng diện tích gieo cấy lúa vụ chiêm xuân năm 2023 toàn tỉnh ước đạt trên 35,5 nghìn ha, giảm 0,8% so với vụ chiêm xuân năm 2022; diện tích gieo trồng ngô vụ xuân ước đạt trên 5,5 nghìn ha, giảm 3,3%; diện tích gieo trồng cây rau xanh các loại vụ xuân ước đạt 4,4 nghìn ha, tăng 0,2%; diện tích gieo trồng cây lạc ước đạt 2,1 nghìn ha, giảm 6,9%.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm: Quý I/2023, hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh duy trì ở mức ổn định với số lượng tổng đàn phù hợp đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất, tiêu dùng của thị trường.

Tổng đàn trâu toàn tỉnh ước tính trên 55,1 nghìn con, tăng 1,3% so cùng kỳ năm trước; tổng đàn bò ước tính 95,2 nghìn con, giảm 3,9%; tổng đàn lợn ước tính



756,2 nghìn con, tăng 10,8%; tổng đàn gà ước tính đạt trên 13,7 triệu con, tăng 0,9%.

+ **Lâm nghiệp:** Thực hiện kế hoạch trồng rừng tập trung năm 2023 và hưởng ứng thực hiện "Tết trồng cây Xuân Quý Mão năm 2023", các huyện, thành, thị trong tỉnh đã tích cực triển khai, tổ chức công tác trồng cây đầu xuân và trồng rừng tập trung đảm bảo theo kế hoạch.

Tổng diện tích rừng trồng mới tập trung quý I/2023 trên địa bàn tỉnh ước tính đạt 3.950 ha, tăng 12,6% so với cùng kỳ năm trước. Tổng sản lượng gỗ khai thác các loại trong quý ước đạt trên 186,2 nghìn m<sup>3</sup>, tăng 3,4% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng củi khai thác ước đạt 21,1 nghìn ste, tăng 7%. Trong kỳ, xảy ra 11 vụ chặt phá rừng với tổng diện tích bị chặt phá 1,5 ha; có 5 vụ cháy rừng với tổng diện tích rừng bị cháy 6 ha.

+ **Thủy sản:** Các cơ sở nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh tích cực áp dụng các mô hình có giá trị kinh tế, chất lượng cao. Tổng diện tích mặt nước thực tế nuôi trồng thủy sản ước đạt khoảng 7,6 nghìn ha, tương đương cùng kỳ; sản lượng thủy sản quý I/2023 ước đạt 9,8 nghìn tấn, tăng 4,4% so cùng kỳ năm 2022.

- **Sản xuất công nghiệp:** Hàng loạt các chính sách hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp của các ngành chức năng; sự chủ động trong việc sản xuất, tích cực tìm đầu ra tiêu thụ sản phẩm của các doanh nghiệp đã phát huy hiệu quả.

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 3/2023 ước tính tăng 5,84% so với tháng cùng kỳ năm trước. So với quý cùng kỳ, chỉ số sản xuất công nghiệp quý I/2023 ước tính tăng 10,33%. Trong đó, ngành công nghiệp khai khoáng tăng 27,97%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,94%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước, điều hòa không khí tăng 3,6%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 40,31%.

Chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo quý I/2023 tăng 37,14% so với cùng kỳ năm trước; tăng chủ yếu ở một số ngành: Sản xuất thiết bị điện tăng hơn 4,6 lần; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế), sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện tăng hơn 2,1 lần; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 37,77%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 5,7%;... Những ngành còn lại giảm, thậm chí giảm khá sâu như: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 90,8%; in, sao chép bản ghi các loại giảm 54,01%; sản xuất trang phục giảm 24,87%; sản xuất chế biến thực phẩm giảm 20,21%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 15,34%; dệt giảm 13,75%;...

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến chế tạo thời điểm tháng 3/2023 tăng nhẹ 0,92% so với cùng kỳ năm trước.

#### - Thương mại, dịch vụ:

Hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ phục hồi và tăng trưởng mạnh đã góp phần vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

+ Quý I/2023, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 12.288,7 tỷ đồng, tăng 24,9% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán lẻ ước

đạt 10.095,3 tỷ đồng, chiếm 82,2% tổng mức, tăng 18,7%; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 1.259,9 tỷ đồng, chiếm 10,3% tổng mức, tăng 129,1%; doanh thu dịch vụ và du lịch ước đạt 933,5 tỷ đồng, chiếm 7,6% tổng mức, tăng 18,8%.

+ Tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa tháng 3/2023 ước đạt 795,9 triệu USD, tăng 10% so với tháng trước; tổng giá trị nhập khẩu hàng hóa ước đạt 613,7 triệu USD, tăng 10%. Quý I/2023, xuất khẩu ước đạt 2.102,2 triệu USD, giảm 25,6% so với cùng kỳ; nhập khẩu ước đạt 1.682,3 triệu USD, giảm 36,8%...

- **Các vấn đề xã hội:** Trong quý I, các vấn đề xã hội được quan tâm, chỉ đạo kịp thời.

+ Từ 01/01/2023 đến 28/02/2023 toàn tỉnh đã cấp phát trên 565 nghìn thẻ bảo hiểm y tế (BHYT) miễn phí. Tính đến hết ngày 13/3/2023 trên địa bàn tỉnh có 1.304 người nộp hồ sơ hưởng bảo hiểm thất nghiệp; 1.170 người có quyết định hưởng bảo hiểm thất nghiệp hằng tháng; 12 người đề nghị chuyên hưởng bảo hiểm thất nghiệp; 5.868 lượt người được tư vấn giới thiệu việc làm; 2.135 người chấm dứt hưởng bảo hiểm thất nghiệp. Tổng số tiền chi trợ cấp thất nghiệp đạt 34,4 tỷ đồng;...

+ Trong quý, ước tính số lao động có việc làm tăng thêm 4.797 người đạt 29,1% kế hoạch năm (bằng 91,7% so với cùng kỳ năm 2022); xuất khẩu lao động 519 người đạt 25,9% kế hoạch năm (bằng 274,6% so với cùng kỳ năm 2022). Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã cho vay 69 dự án từ Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm, đã tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm cho 80 lao động, vốn cho vay đạt 3.721 triệu đồng, dư nợ ước đến ngày 31/03/2023 là 70.500 triệu đồng.

+ Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia có sự phối hợp chặt chẽ của các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân và các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Tính đến hết học kỳ I, có 790/874 trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia, đạt 90,4%. Tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi Quốc gia THPT năm học 2022 - 2023, tỉnh Phú Thọ có 56 thí sinh đạt giải, trong đó có 3 giải Nhất, 16 giải Nhì, 19 giải Ba, 18 giải Khuyến khích, xếp thứ 14/63 tỉnh, thành. Cũng qua kỳ thi này, tỉnh Phú Thọ có 9 em đã lọt vào vòng 2 chọn đội tuyển dự thi Olympic Quốc tế.

+ Quý I/2023, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp tổ chức thành công các trận thi đấu vòng loại 1 bảng F giải bóng đá nữ U20 châu Á, các trận thi đấu giải bóng đá Tứ Hùng - Cúp Hùng Vương năm 2023...

+ Lũy kế từ ngày 15/12/2022 đến hết ngày 14/3/2023 trên địa bàn tỉnh xảy ra 8 vụ tai nạn giao thông (giảm 3 vụ so với cùng kỳ) và 3 vụ va chạm giao thông đường bộ (tăng 1 vụ) làm 8 người chết (giảm 7 người) và 7 người bị thương (tăng 1 người). Lực lượng chức năng đã kiểm tra xử lý 15.446 trường hợp vi phạm Luật Giao thông đường bộ, xử phạt trên 20,6 tỷ đồng.

+ Tính từ ngày 17/12/2022 đến hết ngày 16/3/2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra 7 vụ cháy, 1 vụ nổ, làm 1 người bị thương, giá trị thiệt hại ước tính trên 1,4 tỷ đồng; phát hiện và xử lý 98 vụ vi phạm môi trường (giảm 21 vụ so với cùng kỳ), xử phạt 1.748,0 triệu đồng (tăng 421,3 triệu đồng so với cùng kỳ)...

## NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ THÁNG 4 NĂM 2023

(Ban hành tại Văn bản số 250 /STTTT-TTBCXB ngày 31/3/2023 của Sở TT&TT)

### **Kết quả triển khai Chuyển đổi số tỉnh Phú Thọ tháng 3 năm 2023**

#### ***Phát triển Chính phủ số***

Trong tháng 3/2023, có 63.339 văn bản điện tử gửi đến (tăng 48,04% so với tháng 2/2023); 17.109 văn bản điện tử đi được phát hành trên trực liên thông văn bản Quốc gia (tăng 54,4% so với tháng 2/2023).

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh (không tính hồ sơ Bảo hiểm xã hội) tiếp nhận và giải quyết 49.285 hồ sơ (tăng 10.225 hồ sơ so với tháng 2/2023). Trong đó, số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trực tuyến là 28.325 hồ sơ, đạt 69,78% (tăng 5,15% với tháng 2/2023). Có 9/13 huyện đã triển khai chứng thực điện tử. 384 hồ sơ thực hiện thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục đất đai qua Cổng dịch vụ công Quốc gia (tăng 114 hồ sơ so với tháng 2/2023), tổng số tiền thu qua hệ thống là: 1.062 triệu đồng. 100% các huyện đã phát sinh hồ sơ thanh toán không dùng tiền mặt; 09/13 huyện thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục đất đai qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Tháng 3/2023, toàn tỉnh tổ chức 24 hội nghị trực tuyến tại 94 điểm cầu với hơn 1.100 đại biểu; cụ thể: 19 hội nghị trực tuyến với Trung ương; 05 hội nghị trực tuyến từ huyện với xã.

Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thu thập, cập nhật dữ liệu, thực hiện kiểm thử đánh giá, hoàn thiện các tính năng, chức năng hệ thống nền tảng bản đồ số nhằm đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về chức năng, tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Chính phủ.

Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh đạt 81,74% (tăng 0,71% so với tháng 2/2023); tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 74,69% (tăng 0,52% so với tháng 2/2023).

100% cơ quan nhà nước của tỉnh đã bố trí cán bộ chuyên trách/phụ trách về công nghệ thông tin; 13/13 UBND các huyện, thành, thị chỉ đạo triển khai, duy trì hoạt động của 2.356 tổ công nghệ số cộng đồng với 7.454 thành viên.

#### ***Phát triển Kinh tế số, Xã hội số***

100% doanh nghiệp của tỉnh đã sử dụng hóa đơn điện tử. Các doanh nghiệp từng bước triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tối ưu hóa hoạt động, quy trình sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh. Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử viễn thông xuất khẩu các sản phẩm điện tử, máy tính và linh kiện tổng giá trị ước đạt 1,72 tỷ USD.

#### ***Triển khai Đề án số 06/CP ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ***

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được đảm bảo các điều kiện kỹ thuật, an toàn thông tin theo quy định. Đến nay, hệ thống đã kết nối liên thông đến cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu về đất đai để giải

quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được triển khai kết nối liên thông với Phần mềm đăng ký giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến ngành Lao động Thương binh và Xã hội. Triển khai các nhiệm vụ đảm bảo kết nối, liên thông Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh theo yêu cầu của Bộ Nội vụ.

Tính đến nay, tỉnh Phú Thọ hoàn thành cung cấp 23/25 dịch vụ công theo quy định, còn 02 dịch vụ công đang triển khai theo lộ trình của Trung ương, bao gồm: Liên thông đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ Bảo hiểm y tế; Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí.

Thực hiện cấp mới 1.219.532 thẻ căn cước công dân, 388.207 tài khoản định danh điện tử. Trong tháng 3/2023, cấp 8.528 thẻ căn cước công dân, thu nhận 8.795 hồ sơ cấp định danh điện tử mức 2 cho công dân.

### **Cách làm căn cước công dân online nhanh nhất hiện nay**

Để việc làm căn cước công dân gắn chip được nhanh, người dân có thể làm online các bước tại nhà như sau:

- **Bước 1:** Truy cập vào Cổng dịch vụ công Bộ Công an (địa chỉ: <https://dichvucong.bocongan.gov.vn/>).

- **Bước 2:** Chọn “Đăng nhập” nếu đã có tài khoản Cổng dịch vụ công Quốc gia hoặc chọn “Đăng ký” **và làm theo hướng dẫn** nếu chưa có tài khoản Cổng dịch vụ công quốc gia.

- **Bước 3:** Chọn loại tài khoản đăng nhập.

- **Bước 4:** Tiến hành đăng nhập, điền đầy đủ các thông tin theo yêu cầu và nhập mã xác thực gửi về số điện thoại đăng ký.

- **Bước 5:** Chọn “Nộp hồ sơ trực tuyến”.

- **Bước 6:** Nhập từ khóa “Cấp thẻ căn cước công dân” vào ô tìm kiếm. Sau đó bấm vào *Tìm kiếm*.

- **Bước 7:** Chọn “Cấp thẻ Căn cước công dân khi đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư (thực hiện tại cấp huyện)”.

- **Bước 8:** Chọn “Nộp hồ sơ”.

- **Bước 9:** Chọn lý do thực hiện.

**Bước 10:** Kiểm tra lại thông tin. Chọn Cơ quan tiếp nhận cấp tỉnh và Cơ quan tiếp nhận cấp huyện.

Nếu yêu cầu chuyển phát thẻ căn cước công dân về nhà thì tích vào ô “*Chuyển phát thẻ căn cước công dân đến địa chỉ của công dân*” và ghi đầy đủ địa chỉ, số điện thoại người nhận. Tiếp theo, bấm *Đồng ý và tiếp tục*.

- **Bước 11:** Chọn ngày đến nộp hồ sơ.

Sau khi chọn ngày hẹn đến nộp hồ sơ, người dân cần nhập mã xác nhận. Tích chọn vào ô “*Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai trên*”.

Kết thúc bấm vào *Nộp hồ sơ* và đợi kết quả trả về.

Cuối cùng, người dân cần đến đúng thời gian, địa điểm đã đăng ký để hoàn thành các thủ tục cấp căn cước công dân gắn chip và chờ nhận căn cước công dân gắn chip trực tiếp hoặc chuyển phát qua bưu điện như đã đăng ký.

### **Cách tra cứu tiến độ hoàn thành căn cước công dân gắn chip**

Nếu đã làm căn cước công dân gắn chip nhưng chưa nhận được thẻ, người dân có thể tra cứu thông tin về kết quả cấp thẻ căn cước công dân (CCCD) của mình theo những cách dưới đây.

#### ***Tra cứu qua Tổng đài của Bộ Công an***

Gọi điện đến số hotline **1900.0368** - Tổng đài tra cứu CCCD của Bộ Công an và làm theo hướng dẫn. Trong đó, để nghe thông tin về tình trạng cấp thẻ CCCD gắn chip nhấn phím 1. Tổng đài kết nối đến tổng đài viên, bạn sẽ được hỗ trợ giải đáp trực tiếp.

Ngoài hỗ trợ tra cứu kết quả làm CCCD gắn chip, tổng đài còn có các hướng dẫn khác như: Giải đáp vướng mắc cấp thẻ CCCD gắn chip nhấn phím 2; giải đáp liên quan định danh điện tử nhấn phím 3; cách sử dụng thông tin công dân thay cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú nhấn phím 4; thông tin hướng dẫn dịch vụ công liên thông nhấn phím 5.

Thời gian hoạt động của tổng đài hướng dẫn là từ 7h30 đến 20h từ thứ 2 đến Chủ nhật hằng tuần.

#### ***Tra cứu qua đường dây nóng***

Gần đây, Bộ Công an đã yêu cầu tất cả công an các đơn vị địa phương đều phải có đường dây nóng trả lời công dân về việc cấp thẻ CCCD. Khi công dân không thể đến cơ quan công an thì có thể gọi điện để kiểm tra thông tin CCCD.

Theo đó, công dân gọi điện trực tiếp đến số điện thoại đường dây nóng của Phòng cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội hoặc công an cấp quận/huyện/tỉnh, thành phố tại nơi công dân thực hiện thủ tục cấp CCCD để được hỗ trợ, giải đáp các thắc mắc trong trường hợp chậm trễ trả thẻ CCCD gắn chip.

#### ***Tra cứu qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia***

Công dân có thể tra cứu kết quả cấp CCCD gắn chip của mình qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Đây là kênh hỗ trợ công dân làm thủ tục, tra cứu các thông tin liên quan đến thủ tục hành chính công hiệu quả, đảm bảo an toàn và tính xác thực. Việc tra cứu có thể thực hiện trên cả máy tính và điện thoại.

- **Bước 1:** Đăng nhập cổng Dịch vụ công Quốc gia, chọn *Thông tin và dịch vụ*; rồi chọn *Tra cứu hồ sơ*.

- **Bước 2:** Tiến hành nhập *Mã hồ sơ* vào ô trống và nhập *mã bảo mật* để hệ thống tra cứu tình trạng hồ sơ.

*Mã hồ sơ:* Bạn kiểm tra trên giấy hẹn trả kết quả của công an, nơi bạn đăng ký làm căn cước công dân, là dãy số nằm dưới mã vạch.

*Mã bảo mật* là dãy số nằm cạnh bên phải *mã bảo mật*. Dãy số này không cố định mà sẽ thay đổi theo mỗi phiên giao dịch.

Hoàn tất 2 mục trên bạn bấm chọn *Tra cứu*.

- **Bước 3:** Nhận kết quả tra cứu

Hệ thống sẽ trả về kết quả tình trạng làm CCCD gắn chip của bạn.

*Lưu ý:* Trong trường hợp không được cấp giấy hẹn hoặc không thể biết được mã hồ sơ, bạn không sử dụng được cách tra cứu này.

*Tra cứu qua qua Facebook*

Ngoài các cách tra cứu trên đây, bạn cũng có thể truy cập vào Fanpage của Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về dân cư. Sau đó, chọn *Gửi email* hoặc chọn *Nhắn tin* và nhập đầy đủ thông tin người được cấp thẻ CCCD gắn chip để nhờ "tra cứu".

Các thông tin cần cung cấp bao gồm: Họ tên; Ngày tháng năm sinh; Số CMND/CCCD; Nơi thường trú (xã/huyện/tỉnh); Ngày làm CCCD; Số điện thoại...

Sau khi đã gửi đủ thông tin theo hướng dẫn, bạn đợi trả lời kết quả tra cứu từ Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư.